

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN P  
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **05/2022/HS-ST**  
Ngày: 17/01/2022.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH AN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Thái Dương Thùy Dung.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Lê Cao Trí.
2. Ông Nguyễn Hoàng Tuấn.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Kim Yến – Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh An Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 78/2021/TLST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

**Đặng Hoàng N** (tên gọi khác Iran), sinh năm 1992 tại An Giang. Nơi cư trú: khóm VT, thị trấn V, huyện P, tỉnh An Giang. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo Phật; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Đặng Văn Thom, sinh năm 1959 (đã chết) và bà Phạm Thị Tuyết Mai, sinh năm 1969. Chị, em ruột 02 người, bị cáo là người thứ hai. Nhân thân bị cáo: Từ nhỏ sống chung với gia đình, đi học đến hết lớp 9 thì nghỉ học, lớn lên làm thuê sinh sống cho đến ngày phạm tội. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/9/2021 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Anh Đặng Hùng D, sinh năm 2000, địa chỉ: Ấp MT, xã MP, huyện P, tỉnh An Giang (Có mặt).

+ Bà Hồ Thị H, sinh năm 1985, địa chỉ: ấp BQ, xã BT, huyện P, tỉnh An Giang (Vắng mặt, có đơn xin vắng mặt);

+ Ông Hồ Văn C, sinh năm 1962, địa chỉ: ấp BQ, xã BT, huyện P, tỉnh An Giang (Vắng mặt);

+ Ông Lại Văn Đ, sinh năm 1955, địa chỉ: ấp Bình Hòa, xã BT, huyện P, tỉnh An Giang (Vắng mặt, có đơn xin vắng mặt).

- *Người làm chứng:*

+ Anh Lê Minh H1, sinh năm 2000 (Có mặt);

+ Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1997 (Vắng mặt);

+ Anh Phan Anh T, sinh năm 1996 (Vắng mặt);

- *Người chứng kiến:* Ông Trần Văn Tuấn, sinh năm 1977 (Vắng mặt, có đơn xin vắng mặt);

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào khoảng 14 giờ ngày 19/9/2021, có người thanh niên tên Sang (không biết rõ họ tên, địa chỉ) liên hệ với Đặng Hoàng N hỏi mua ma túy với số tiền 1.600.000 đồng, N đồng ý bán. Sau đó, N liên hệ với người thanh niên tên Heo (không biết rõ họ tên, địa chỉ) ở thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang hỏi mua ma túy với giá 1.600.000 đồng để bán lại cho Sang và hẹn một chút N sẽ đến lấy ma túy. Đến khoảng 19 giờ 00 cùng ngày, Lê Minh H1 điều khiển xe mô tô biển số 67D1-364.32 đến nhà gặp N để trả số tiền 400.000 đồng do H1 mua ma túy thiếu. Sau khi trả tiền xong, N nhờ H1 chở N đi lấy đồ một chút sẽ về nhưng N không nói rõ đi đâu, lấy đồ gì, H1 đồng ý và điều khiển xe mô tô biển số 67D1-364.32 chở N ngồi phía sau xe chạy về hướng thành phố Châu Đốc. Trên đường đi Phan Anh T liên hệ với N hỏi mua ma túy với số tiền 500.000 đồng, N đồng ý và kêu T đợi một chút sẽ giao ma túy. Khi đến khu vực kênh 3 thuộc xã Mỹ Đức, huyện P, tỉnh An Giang thì N kêu H1 ngồi uống nước đợi N, N đi bộ một mình đến gặp người thanh niên tên Heo mua ma túy với số tiền 2.100.000 đồng, Heo đưa cho N 2 bọc ma túy, N trả tiền cho Heo 1.600.000 đồng, nợ lại 500.000 đồng. N lấy ma túy giấu vào túi quần rồi quay lại chỗ H1, kêu H1 chở về. Khi đi về đến đầu hẻm nhà N thì N nhờ H1 đi mua dùm 01 card điện thoại 20.000 đồng, N đi bộ vào nhà. Khi đi vào phòng ngủ lấy một ít ma túy để trong bọc nylon rồi cất giấu trong phòng, N lấy 02 bọc ma túy trong túi quần màu sọc đen trắng để giao bán cho Sang và T. Lúc này, H1 đi về đưa N card điện thoại, N nhờ H1 chở N đi công chuyện, H1 đồng ý nhưng N cũng không nói là đi đâu, làm gì. H1 điều khiển xe chở N đến kho phân đạm Phú Mỹ (đối diện trường tiểu học “A” V) thuộc khóm Vĩnh Hưng, thị trấn V, huyện P, tỉnh An Giang thì N kêu H1 dừng xe lại, N đi bộ một mình đến gặp Phan Anh T, lấy trong túi quần ra 01 bọc ma túy giao cho T và T đưa cho N 500.000 đồng. Sau đó N tiếp tục kêu H1 chở N đi về hướng thị trấn Cái Dầu. Lúc đó, khoảng 22 giờ 30 phút, khi đi đến khu vực cầu Chữ S thuộc ấp Vĩnh Thành, thị trấn Cái Dầu, huyện P, tỉnh An Giang thì bị lực lượng Công an huyện P phối hợp với Công an thị trấn Cái Dầu đang đi tuần tra, yêu cầu H1 dừng phương tiện để kiểm tra, phát hiện trong lúc N lấy điện thoại di động từ trong túi quần màu đen sọc trắng (bên phải của N đang mặc) làm rơi xuống đường lộ cạnh chỗ N đang đứng 01 bọc nylon trong suốt, có một đầu rãnh bóp viền màu đỏ, bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy nên tiến hành niêm phong. N thừa nhận tinh thể màu trắng trong bọc nylon là ma túy đá, số ma túy này là N mua với giá 1.600.000

đồng, N lấy 01 ít ma túy để trong bọc nylon cất giấu trong phòng ngủ để sử dụng, số còn lại N đem đi giao cho người thanh niên tên Sang thì bị bắt quả tang.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của N tại khóm VT, thị trấn V, huyện P, tỉnh An Giang thì phát hiện cạnh vách tường bên trong phòng ngủ của N có 01 bọc nylon trong suốt một đầu có rãnh khóa viền màu đỏ bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy nên đã tiến hành niêm phong thu giữ cùng một số tang vật khác. N thừa nhận tinh thể trong bọc nylon là ma túy đá do N cất giấu để khi nào có người liên hệ mua thì N bán lại kiếm lời.

Ngày 20/9/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Pra Quyết định tạm giữ đối với Đặng Hoàng N.

*Tang vật thu giữ trong vụ án gồm:* 02 bọc nylon trong suốt một đầu có rãnh khóa viền màu đỏ, bên trong có chứa tinh thể màu trắng (nghi là ma túy) đã niêm phong; 01 xe mô tô biển số 67D1-364.32; hiệu Vision màu trắng, số máy JF58R-0013144, số khung RLHJF580XEY013027 (qua sử dụng); 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S7, màu vàng, số IMEI: 355647074240663101; Số tiền mặt 900.000 đồng; 01 quần đùi thun N màu đen sọc xanh (qua sử dụng); 01 hộp giấy (qua sử dụng); 01 chai nhựa trong suốt không có nắp đậy (qua sử dụng); 01 chai thủy tinh có nắp đậy bằng nhựa màu xanh, có gắn ống hút nhựa màu xanh; 02 nỏ thủy tinh (qua sử dụng); 01 cây kéo bằng kim loại (qua sử dụng); 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng, một đầu vạt nhọn, một đầu để trống; 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh, một đầu vạt nhọn, một đầu để trống; 01 bọc nylon trong suốt, có rãnh bóp viền màu đỏ, một bên bị cắt; 01 bọc nylon trong suốt có rãnh bóp viền màu đỏ;

*Căn cứ Bản kết luận giám định số 272/KLGT-PC09(MT) ngày 25/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang, kết luận:*

- 01 (một) phong bì được niêm phong có in hình dấu tròn màu đỏ của Công an thị trấn V, huyện P, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên: Lê Minh Hùng, Nguyễn Cao Thắng, Trần Thanh Phong, Phạm Văn Tòng, Đặng Hoàng N. Bên trong có 01 (một) bọc nylon trong suốt một đầu có rãnh bóp viền màu đỏ chứa tinh thể màu trắng, khối lượng: 0,1757g (Không thấy một bảy năm bảy gam) (kí hiệu M1).

- 01 (một) phong bì được niêm phong có in hình dấu tròn màu đỏ của Công an thị trấn Cái Dầu, huyện P, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên: Lê Minh Hùng, Nguyễn Cao Thắng, Hồ Văn Vương, Trần Văn Tuấn, Lê Minh H1, Đặng Hoàng N. Bên trong có 01 (một) bọc nylon trong suốt một đầu có rãnh bóp viền màu đỏ chứa tinh thể màu trắng, khối lượng: 2,0469 g (Hai phẩy không bốn sáu chín gam) (kí hiệu M2).

Mẫu M1, M2 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine có tổng khối lượng là 2,2226 g (Hai phẩy hai hai hai sáu gam).

Quá trình điều tra, bị cáo N khai nhận hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã nêu, N bắt đầu mua bán ma túy từ tháng 9/2021 đến ngày bị bắt 19/9/2021. Cách thức mua bán ma túy là người mua sẽ liên lạc với N qua điện thoại hoặc trực tiếp gặp N hỏi mua ma túy, thường sử dụng tiếng lóng “số” để giao dịch và hẹn địa điểm giao. N trực tiếp đi mua ma túy, về phân chia, đi giao ma túy và lấy tiền. Tính đến ngày bị bắt

N đã bán được cho: Lê Minh H1 03 lần, tổng cộng 700.000 đồng, Nguyễn Văn B 03 lần tổng cộng 450.000 đồng, Phan Anh Tỉ 01 lần với số tiền 500.000 đồng và người thanh niên tên Sang (không biết rõ họ tên, địa chỉ) 01 lần với số tiền 2.300.000 đồng. Nguồn ma túy của N bán là do N mua của một người thanh niên tên Heo (không biết rõ họ tên, địa chỉ) tại thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang được 04 lần, tổng cộng 5.800.000 đồng. Mục đích N mua ma túy về phân chia bán lại để kiếm lời và có ma túy để sử dụng. Số tiền có được từ việc bán ma túy, bị cáo đã dùng để mua ma túy tiếp tục. N khai nhận khi nhờ H1 chở đi vào ngày 19/9/2021 chỉ nói đi lấy đồ, không nói rõ cho H1 biết đi đâu, làm gì. Điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S7 của N, N dùng để liên lạc cho việc mua bán ma túy; Số tiền mặt 900.000 đồng là tiền của N bán ma túy cho T và H1 có được. Những vật chứng còn lại bị thu giữ tại nhà là của N, N dùng các dụng cụ này để phân chia ma túy ra để bán và sử dụng.

Người làm chứng anh Lê Minh H1, Phan Anh T, Nguyễn Văn B trình bày phù hợp với lời khai của bị cáo và nội dung vụ án đã nêu. Riêng anh H1 khai nhận chiếc xe mô tô 67D1-364.32 là của Đặng Hoàng D, anh mượn của anh D vào ngày 17/9/2021 để làm phương tiện đi lại. Đến ngày 19/9/2021, do chở N đi thì bị bắt và thu giữ xe, anh D hoàn toàn không biết việc này nên anh yêu cầu trả lại xe cho anh D.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Đặng Hùng D trình bày, chiếc xe mô tô biển số 67D1-364.32 là xe của anh mua vào năm 2019 với giá 15.000.000 đồng của một người thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ) để làm phương tiện đi lại nhưng chưa thực hiện thủ tục sang tên giấy đăng ký sở hữu xe theo quy định. Vào ngày 17/9/2021, anh có cho Lê Minh H1 mượn xe để làm phương tiện đi làm. Đến ngày 20/9/2021, anh mới biết được sự việc H1 bị bắt giữ và bị tạm giữ chiếc xe do có liên quan đến vụ mua bán trái phép chất ma túy. Anh không biết việc H1 lấy xe chở N đi mua bán ma túy và bị bắt. Nay, anh có yêu cầu được nhận lại chiếc xe mô tô biển số 67D1-364.32 để làm phương tiện đi lại.

*Bà Hồ Thị H, ông Hồ Văn C, ông Lại Văn Đ trình bày:* Năm 2014 bà Hồ Thị H có mua chiếc mô tô biển số 67D1-364.32 với giá 35.000.000 đồng để làm phương tiện đi lại và đứng tên sở hữu xe. Đến năm 2016, bà H tặng cho chiếc xe này cho ông Hồ Văn C (cha ruột bà) để làm phương tiện đi lại nhưng chưa sang tên sở hữu xe theo quy định. Sau đó, ông C mới đem cầm và bán lại chiếc xe này cho ông Lại Văn Đ, là chủ tiệm dịch vụ cầm đồ “Kim Hương” (tại ấp Bình Hòa, xã BT, huyện P, tỉnh An Giang) với giá 26.000.000 đồng, hai bên không có làm hợp đồng hay giấy tờ mua bán. Sau đó ông Đ đã bán lại chiếc xe này cho một người thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ) với giá 26.000.000 đồng, cũng không có làm hợp đồng hay làm thủ tục sang tên theo quy định. Nay, bà H, ông C, ông Đ đều không có yêu cầu gì đối với chiếc xe.

Ngày 27/12/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh An Giang ban hành Cáo trạng số 03/CT-VKSCP-HS truy tố Đặng Hoàng N ra trước Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh An Giang về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đã sửa đổi, bổ sung năm 2017 (sau đây gọi tắt là Bộ luật Hình sự).

***Tại phiên toà,***

\* Bị cáo Đặng Hoàng N khai nhận trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo không bị các cơ quan tiến hành tố tụng ép cung, dùng nhục hình, việc khai nhận hành vi phạm tội là do bị cáo tự nguyện. Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố, không có ý kiến tranh luận với nội dung luận tội của Kiểm sát viên. Trong lời nói sau cùng, bị cáo biết hành vi phạm tội của mình là sai trái, vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn, hối cải, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm trở về với gia đình.

Về vật chứng bị thu giữ trong vụ án như đại diện Viện Kiểm sát trình bày, bị cáo thống nhất với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Ngoài ra, bị cáo khai ngày 19/9/2021, bị cáo còn bị thu giữ 01 chiếc điện thoại di động Iphone 7, màu đen của Lê Minh H1 do điện thoại của bị cáo hết pin, bị cáo mượn của H1 để sử dụng tạm, đề nghị trả lại cho H1.

\* Anh Đặng Hùng D trình bày ý kiến như quá trình điều tra, truy tố. Anh thống nhất với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, xin nhận lại chiếc xe mô tô biển số 67D1-364.32 để sử dụng đi lại sinh hoạt.

\* Anh Lê Minh H1 trình bày, anh không biết việc N nhờ anh chở đi lấy đồ vào ngày 19/9/2021 là đi mua bán ma túy, vì tình nghĩa anh em nên N nhờ thì anh chở đi, N không có nói là đi đâu, làm gì, cũng không có cho anh huê hồng hay lợi ích gì khác. Tuy nhiên, anh khai nhận thêm là ngày 19/9/2021, lực lượng Công an còn thu giữ 01 chiếc điện thoại di động Iphone 7, màu đen là của anh, điện thoại này là của anh cho N mượn sử dụng tạm, anh đề nghị trả lại cho anh 01 chiếc điện thoại Iphone 7, màu đen.

\* *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P trình bày lời luận tội:* Giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét:

- Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Đặng Hoàng N phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", đề nghị xử phạt bị cáo N từ 07 (bảy) năm đến 08 (tám) năm tù.

- Về hình phạt bổ sung: đề nghị không áp dụng

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, đề nghị:

+ Tịch thu tiêu hủy các vật chứng là ma túy còn lại sau giám định và vật chứng không còn giá trị sử dụng gồm: 02 (Hai) cái phong bì được niêm phong, ký hiệu M1 và M2 (Vụ số 272/KLGT-PC09 (MT) ngày 25/9/2021) có in dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên Nguyễn Thị Mỹ Hà, Lê Minh Hùng; 01 quần đùi thun nam màu đen sọc xanh; 01 hộp giấy; 01 chai nhựa trong suốt không có nắp đậy; 01 chai thủy tinh có nắp đậy bằng nhựa màu xanh, có gắn ống hút nhựa màu xanh; 02 nỏ thủy tinh; 01 cây kéo bằng kim loại; 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng, một đầu vạt nhọn, một đầu để trống; 01 đoạn

ống hút nhựa màu xanh, một đầu vạt nhọn, một đầu để trống; 01 bọc nilon trong suốt, có rãnh bóp viền màu đỏ, một bên bị cắt; 01 bọc nilon trong suốt có rãnh bóp viền màu đỏ;

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước các vật chứng gồm: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S7, màu vàng, số IMEI: 355647074240663101, có gắn sim số 0763947485; Số tiền mặt 900.000 đồng (Chín trăm ngàn đồng);

+ Trả lại cho anh Đặng Hùng D: 01 chiếc xe mô tô biển số 67D1-364.32 do anh D không biết H1 chở N đi mua bán ma túy.

+ Đối với lời khai của Lê Minh H1 và Đặng Hoàng N khai tại phiên tòa, khai nại thêm ngày 19/9/2021, Công an có thu giữ 01 chiếc điện thoại di động Iphone 7, màu đen của Lê Minh H1: Căn cứ vào hồ sơ vụ án về việc thu giữ tài liệu, đồ vật thì Cơ quan Cảnh sát điều tra không thu giữ 01 chiếc điện thoại di động Iphone 7 màu đen của H1. Ngoài ra H1 không cung cấp được tài liệu, chứng cứ nào chứng minh thể hiện việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P có thu giữ 01 chiếc điện thoại di động Iphone 7 màu đen như N và H1 trình bày. Do đó, xét thấy lời khai của H1 và N là không có căn cứ nên không đặt ra xem xét.

- Đối với người đàn ông tên Heo, Sang (không rõ họ, địa chỉ) là người bán và mua ma túy của bị can Đặng Hoàng N do chưa xác định được họ, địa chỉ và chưa làm việc được nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện P tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

- Đối với Lê Minh H1 không biết việc bị can Đặng Hoàng N mua, bán ma túy và cất giấu ma túy trong người, không có cơ sở xác định hành vi của H1 có yếu tố đồng phạm với Đặng Hoàng N về hành vi mua bán trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện P không truy cứu trách nhiệm hình sự là có căn cứ.

- Đối với Lê Minh H1, Nguyễn Văn B, Phan Anh T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện P đã có Công văn đề nghị địa phương nơi cư trú tiến hành lập hồ sơ xử lý theo quy định.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

#### **[1] Về thủ tục tố tụng:**

##### **[1.1] Về thẩm quyền giải quyết:**

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trên địa bàn huyện P, tỉnh An Giang, hành vi phạm tội của bị cáo bị truy tố về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh An Giang có thẩm quyền giải quyết vụ án là đúng quy định tại khoản 1 Điều 268, khoản 1 Điều 269 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

##### **[1.2] Về sự có mặt, vắng mặt của người tham gia tố tụng:**

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, người chứng kiến đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa như bà Hận, ông C, ông Đ, ông Tuấn và có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét thấy, những người này đã có lời khai, đối chất trong quá trình điều tra, việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án là đúng quy định.

**[1.3] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng:**

Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, xét thấy các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

**[2] Về nội dung vụ án:**

**[2.1] Về hành vi phạm tội của bị cáo:**

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, nhận thấy lời khai của bị cáo Đặng Hoàng N phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, người chứng kiến và phù hợp với nội dung trong biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ cùng ngày 19/9/2021, biên bản khám xét ngày 20/9/2021; kết luận giám định số 272/KLGT-PC09(MT) ngày 25/9/2021, các biên bản đối chất và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua đó, có cơ sở xác định:

Từ tháng 9/2021 cho đến ngày bị bắt quả tang 19/9/2021, bị cáo Đặng Hoàng N đã nhiều lần có hành vi mua ma túy trái phép, về phân chia, bán lại cho các đối tượng như: Lê Minh H1, Nguyễn Văn B, Phan Anh T và người thanh niên tên Sang (không rõ họ tên, địa chỉ) để kiếm lời và để có ma túy sử dụng. Bị cáo đã bán tổng cộng 08 lần, với tổng số tiền 3.950.000 đồng, tổng khối lượng ma túy khi bị cáo bị bắt và thu giữ được, sau khi giám định xác định là: 2,2226 gam (Hai phẩy hai hai hai sáu gam), loại Methamphetamine. Số tiền có được từ việc mua bán ma túy, bị cáo đã dùng để mua ma túy bán lại và sử dụng.

Bị cáo Đặng Hoàng N là người trên 18 tuổi, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo nhận thức được hành vi sử dụng và mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện nhiều lần, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội mà mình đã gây ra.

Từ những phân tích trên, kết luận hành vi của bị cáo Đặng Hoàng N đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Do đó, xét thấy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh An Giang truy tố đối với bị cáo là có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

**[2.2] Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:**

Ma túy nói chung hay Methamphetamine nói riêng đều là những chất gây nghiện, có ảnh hưởng tiêu cực đến sức khỏe người sử dụng, gây ảo giác về thần kinh, suy giảm hệ miễn dịch cơ thể, là nguyên nhân, mầm mống phát sinh nhiều loại bệnh khác. Đồng thời ma túy còn là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và nhiều loại tội phạm, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội và an ninh quốc gia. Do đó Nhà nước độc quyền quản lý và nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt và sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo là người trưởng thành, có trình độ học vấn đến lớp 9, vì hoàn cảnh gia đình, bị cáo phải nghỉ học sớm, lớn lên đi làm thuê để sinh sống. Đáng lẽ ra, bị cáo phải có ý thức lao động chân chính để nuôi sống bản thân, phụ giúp gia đình, vượt lên hoàn cảnh, sống có ích cho xã hội nhưng ngược lại, bị cáo lười lao động, tụ tập bạn bè sử dụng ma túy, dẫn đến nghiện ngập. Bị cáo từng là người sử dụng ma túy và đã từng là người làm chứng trong vụ án khác, bị cáo biết rõ tác hại của ma túy và hành vi mua bán trái phép chất ma túy có thể bị truy cứu trách nhiệm hình sự, nhưng chỉ vì muốn có ma túy để sử dụng mà bị cáo đã bất chấp pháp luật thực hiện hành vi phạm tội, để rồi từ một người nghiện, bị cáo đã trở thành người cung cấp ma túy cho những con nghiện khác. Bị cáo chủ động tự mua ma túy về tàng trữ để phân chia bán lại cho những người nghiện khác, bị cáo không chỉ bán nhiều lần mà còn bán cho nhiều người. Bị cáo biết dùng cách liên lạc điện thoại, sử dụng từ ngữ tiếng lóng để giao dịch mua bán ma túy, tự hẹn thời gian, địa điểm vắng người, để giao ma túy nhằm né tránh sự truy bắt của lực lượng chức năng. Đáng nói hơn, thời điểm bị cáo mua bán ma túy là lúc địa phương đang thực hiện các chủ trương, biện pháp phòng chống dịch bệnh Covid-19, hạn chế người dân ra đường vào các khung giờ theo quy định, thế nhưng bị cáo vẫn cố tình không chấp hành, lợi dụng đêm khuya, trời tối, vắng người để đi giao ma túy và bị bắt. Cho thấy, hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, mà còn là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác, gây hoang mang trong nhân dân, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự, trị an tại địa phương, đặc biệt gây ảnh hưởng đến công tác đấu tranh phòng chống tội phạm. Do đó, xét thấy cần phải áp dụng hình phạt nghiêm mới tương xứng với tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, để bị cáo có thời gian cải tạo, rèn luyện trở thành người công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

[2.3] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:*

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Xét thấy, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự thú khai nhận về các lần phạm tội trước, nhân thân bị cáo không có tiền án, tiền sự, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên cần xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho



bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật và phù hợp với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P.

*[2.4] Về hình phạt bổ sung:*

Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P.

*[2.5] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:*

Căn cứ vào khoản 1 Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, xét thấy cần xử lý các vật chứng trong vụ án như sau:

- Đối với 02 (Hai) cái phong bì được niêm phong, ký hiệu M1 và M2 (Vụ số 272/KLGT-PC09 (MT) ngày 25/9/2021) có in dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên Nguyễn Thị Mỹ Hà, Lê Minh Hùng. Bên trong có mẫu vật còn lại sau giám định là ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng ma túy này là chất cấm lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy;

+ Đối với các vật chứng gồm: 01 quần đùi thun nam màu đen sọc xanh (qua sử dụng); 01 hộp giấy (qua sử dụng); 01 chai nhựa trong suốt không có nắp đậy (qua sử dụng); 01 chai thủy tinh có nắp đậy bằng nhựa màu xanh, có gắn ống hút nhựa màu xanh; 02 nỏ thủy tinh (qua sử dụng); 01 cây kéo bằng kim loại (qua sử dụng); 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng, một đầu vạt nhọn, một đầu để trống; 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh, một đầu vạt nhọn, một đầu để trống; 01 bọc nilon trong suốt, có rãnh bóp viền màu đỏ, một bên bị cắt; 01 bọc nilon trong suốt có rãnh bóp viền màu đỏ: Xét đây là các công cụ, phương tiện mà bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, không còn sử dụng được nên cần tịch thu, tiêu hủy.

+ Đối với 01 (một) chiếc xe mô tô biển số 67D1-364.32, hiệu Vision màu trắng, số máy JF58R-0013144, số khung RLHJF580XEY013027 (đã qua sử dụng, chưa kiểm tra chất lượng bên trong): Xét thấy, anh Đặng Hùng D là người đang quản lý và sử dụng xe, việc anh D cho Lê Minh H1 mượn xe nhằm mục đích sử dụng làm phương tiện đi lại nên anh D hoàn toàn không biết việc H1 sử dụng xe để chở N đi mua bán ma túy và bị bắt. Anh D có yêu cầu được nhận lại xe. Qua xác minh, được biết bà Hồ Thị Hận là người đứng tên trong giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 67D1-364.32, tuy nhiên quá trình điều tra bà Hận, ông Hồ Văn C, ông Lại Văn Đ đều thừa nhận việc đã bán chiếc xe nhưng chưa thực hiện thủ tục sang tên theo quy định và không có ý kiến hay yêu cầu gì đối với chiếc xe. Do đó, hiện tại anh D được xem là người quản lý và sử dụng hợp pháp đối với chiếc xe, anh D không có lỗi trong việc để H1 sử dụng xe chở N đi mua bán ma túy nên cần trả lại chiếc xe này cho anh Đặng Hùng D là phù hợp với quy định của pháp luật. Trường hợp sau này, có ai tranh chấp về quyền sở hữu đối với chiếc xe này thì có quyền yêu cầu giải quyết trong vụ án dân sự khác.

+ Đối với 01 (một) điện thoại di động, hiệu Samsung Galaxy S7, màu vàng, số IMEI: 355647074240663101, có gắn sim số 0763947485 (máy không lên nguồn, đã qua sử dụng, chưa kiểm tra chất lượng bên trong), thuộc sở hữu của bị cáo, bị cáo sử

dụng điện thoại để liên lạc mua bán ma túy, là phương tiện liên lạc, phục vụ cho việc phạm tội, còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước là phù hợp với quy định của pháp luật.

+ Đối với số tiền mặt 900.000 đồng (Chín trăm ngàn đồng): Đây là số tiền bị cáo có được từ việc mua bán ma túy, được xem là tiền có được từ việc phạm tội nên cần tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước là phù hợp với quy định của pháp luật.

+ Đối với lời khai của Lê Minh H1 và Đặng Hoàng N tại phiên tòa, khai nại thêm ngày 19/9/2021, khi lực lượng Công an thu giữ đồ vật của N, có thu giữ 01 (một) chiếc điện thoại di động Iphone 7 màu đen của Lê Minh H1. Xét thấy, theo biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 19/9/2021, biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 14/01/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P và Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đều không thể hiện việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P có thu giữ vật chứng là 01 chiếc điện thoại di động Iphone 7 màu đen của Lê Minh H1. Quá trình điều tra, truy tố, bị cáo và H1 cũng không có ý kiến, khiếu nại gì đối với việc thu giữ vật chứng. Ngoài ra, tại phiên tòa N và H1 cũng không cung cấp được tài liệu, chứng cứ nào chứng minh thể hiện việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P có thu giữ 01 chiếc điện thoại di động Iphone 7 màu đen như N và H1 trình bày. Do đó, xét thấy lời khai nại của H1 và N là không có cơ sở, không có căn cứ nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

#### *[2.6] Các vấn đề khác của vụ án:*

Đối với người đã bán ma túy cho bị cáo tên Heo tại thành phố Châu Đốc và người mua ma túy của bị cáo tên Sang, quá trình điều tra chưa xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể, chưa làm việc được nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của: Lê Minh H1, Nguyễn Văn B, Phan Anh T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P đã có Công văn đề nghị lập hồ sơ xử lý theo quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với hành vi của Lê Minh H1 đã điều khiển xe mô tô biển số 67D1-364.32 chở N đi mua, bán ma túy và bị bắt vào ngày 19/9/2021, do H1 không biết việc N kêu chở đi là để mua, bán ma túy và cất giấu ma túy trong người, việc H1 chở N đi cũng không có hưởng lợi ích gì nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với H1 về hành vi mua bán trái phép chất ma túy với vai trò đồng phạm với N là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

**[3] Về án phí sơ thẩm:** Bị cáo Đặng Hoàng N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố: Bị cáo **Đặng Hoàng N** (tên gọi khác Iran) phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

*Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 50, điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều*

*51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;*

Xử phạt: Bị cáo Đặng Hoàng N 08 (tám) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo được tính từ ngày 20 tháng 9 năm 2021 (ngày hai mươi tháng chín năm hai ngàn không trăm hai mươi mốt);

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

2. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

*Áp dụng khoản 1 Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;*

- Tịch thu, tiêu hủy các vật chứng gồm:

+ 02 (Hai) cái phong bì được niêm phong, ký hiệu M1 và M2 (Vụ số 272/KLGT-PC09 (MT) ngày 25/9/2021) có in dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên Nguyễn Thị Mỹ Hà, Lê Minh Hùng. Bên trong có mẫu vật còn lại sau giám định là ma túy, loại Methamphetamine;

+ 01 quần đùi thun nam màu đen sọc xanh (qua sử dụng); 01 hộp giấy (qua sử dụng); 01 chai nhựa trong suốt không có nắp đậy (qua sử dụng); 01 chai thủy tinh có nắp đậy bằng nhựa màu xanh, có gắn ống hút nhựa màu xanh; 02 nỏ thủy tinh (qua sử dụng); 01 cây kéo bằng kim loại (qua sử dụng); 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng, một đầu vạt nhọn, một đầu để trống; 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh, một đầu vạt nhọn, một đầu để trống; 01 bọc nilon trong suốt, có rãnh bóp viền màu đỏ, một bên bị cắt; 01 bọc nilon trong suốt có rãnh bóp viền màu đỏ.

- Tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước các vật chứng gồm:

+ 01 (một) điện thoại di động, hiệu Samsung Galaxy S7, màu vàng, số IMEI: 355647074240663101, có gắn sim số 0763947485 (máy không lên nguồn, đã qua sử dụng, chưa kiểm tra chất lượng bên trong);

+ Số tiền mặt 900.000 đồng (Chín trăm ngàn đồng);

- Trả lại cho anh Đặng Hùng D 01 (Một) chiếc xe mô tô biển số 67D1-364.32, loại Vision màu trắng, số máy JF58R-0013144, số khung RLHJF580XEY013027 (đã qua sử dụng, chưa kiểm tra chất lượng bên trong).

Toàn bộ vật chứng được lưu giữ theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 14 tháng 01 năm 2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện P với Chi cục Thi hành án dân sự huyện P.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo:

*Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.*

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Đặng Hoàng N phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo Đặng Hoàng N, anh Đặng Hùng D có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, sự tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định của Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- Những người tham gia tố tụng;
- CA, VKS huyện CP;
- Tòa án tỉnh AG;
- THA P;
- Lưu HS – VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Thái Dương Thùy Dung**